

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 15
CATALOGUE CỤM TAY THẮNG
SAU HONDA CB500X (2021+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB500X (2021+) · Dùng cho HONDA
CB500X (2021)

Sơ đồ online:

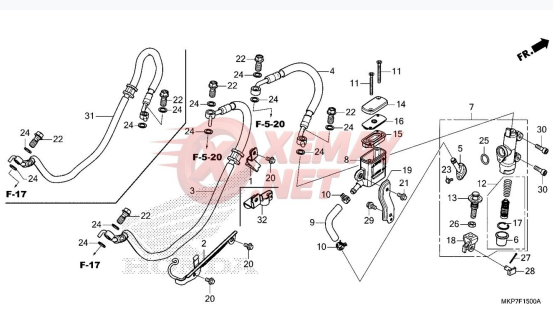
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004935> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 33 chi tiết	Có giá tham khảo: 33/33	Tổng giá trị: 6,315,496đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẮNG SAU HONDA CB500X (2021+)



Mã EPC	EPCDOV0004935
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB500X
Năm SX	2021
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB500X (2021+)
Số phụ tùng	33 chi tiết
Tổng giá trị	6,315,496đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (33 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẮNG SAU HONDA CB500X (2021+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Kẹp phanh sau A 43155-MKP-J00 HONDA CB 500	43155MKPJ00	1	82,845đ
2	Giá đỡ phanh sau B 43156-MKP-J00 HONDA CB 500	43156MKPJ00	1	152,917đ
3	Ống phanh sau A 43310-MKP-DQ1 HONDA CB 500	43310MKPDQ1	1	499,418đ
3	Ống phanh sau A 43310-MKP-J81 HONDA CB 500	43310MKPJ81	1	518,938đ
4	Ống phanh sau A 43313-MKP-DN1 HONDA CB 500	43313MKPDN1	1	488,029đ
4	Ống phanh sau B 43313-MKP-J01 HONDA CB 500	43313MKPJ01	1	505,925đ
5	Đầu nối ống dầu phanh 43503-MN5-006 HONDA CB 500	43503MN5006	1	117,129đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Bao chắn bụi piston phanh 43504-MB2-006 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	43504MB2006	1	34,860đ
7	Cụm xy lanh phanh dầu sau 43510-MKP-D81 HONDA CB 500	43510MKPD81	1	1,299,783đ
8	Hộp dầu phanh chính 43511-MKP-J01 HONDA CB 500	43511MKPJ01	1	100,861đ
9	ống dẫn hộp dầu phanh 43512-MKP-J01 HONDA CB 500	43512MKPJ01	1	78,087đ
10	Đai kẹp ống dẫn hộp dầu phanh 43514-KS6-701 HONDA CB 500, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, VISION 110, WINNER R	43514KS6701	1	18,090đ
11	Vít 4x60 43516-KYJ-901 HONDA CB 500	43516KYJ901	1	33,731đ
12	PISTON PHANH DẦU 43520-MB2-315 HONDA CB 500, MSX 125	43520MB2315	1	1,356,719đ
13	Tay biên đẩy 43530-KV3-701 HONDA CB 500	43530KV3701	1	74,833đ
14	Nắp hộp dầu phanh 45513-K33-D01 HONDA CB 500	45513K33D01	1	227,748đ
15	Màng hộp dầu phanh chính 45520-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45520GW0911	1	32,410đ
16	Đệm cách hộp dầu phanh chính 45521-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45521GW0911	1	14,472đ
17	Phanh cài 46182-MEL-D21 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	46182MELD21	1	53,170đ
18	Ống nối tay biên 46504-KV6-702 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	46504KV6702	1	75,240đ
19	Giá giữ hộp dầu 50279-MKP-J00 HONDA CB 500	50279MKPJ00	1	120,382đ
20	Bu lông SH 6X 90013-GHB-600 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500	90013GHB600	1	49,471đ
21	Bu lông 6x12 90013-GHB-610 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90013GHB610	1	36,008đ
22	Chốt dầu 10X22 90145-MS9-612 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, SUPER CUB, WAVE 100	90145MS9612	1	62,963đ
23	Vít & vòng đệm 4x12 90508-K21-921 HONDA CB 500	90508K21921	1	33,138đ
24	Vòng đệm bu lông dầu 90545-300-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90545300000	1	21,708đ
25	Phốt O 14.8X2.4 91212-422-006 HONDA LEAD, PCX, SH MODE, VISION	91212422006	1	32,410đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
26	Đai ốc 8MM 94002-080-000S HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, DREAM, LEAD 110, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER DREAM, WINNER R	94002080000S	1	10,854đ
27	Chốt chề 2.0x15 94201-20150 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	9420120150	1	14,739đ
28	Kẹp D ống nối 95015-54000 HONDA MSX 125	9501554000	1	30,705đ
29	Bu lông 6x12 95701-060-1207 HONDA AIR BLADE, FUTURE, SPACY, WAVE	957010601207	1	14,472đ
30	Bu lông 6X20 96600-060-2000 HONDA CBR500R	966000602000	1	47,223đ
32	Kẹp phanh sau A 43155-MKP-DN0 HONDA CB 500	43155MKPDN0	1	76,218đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng CB500X · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004935> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẰNG SAU HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004935). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004935>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẰNG SAU HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004935)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004935>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THĂNG SAU HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004935)." Cập nhật 2026-08-05.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004935>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THĂNG SAU HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004935)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.